

Bản án số: 15/2018/HS-ST

Ngày: 29/01/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.***

***Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đinh Minh Hải***

***2. Ông Nguyễn Hải Đường***

**Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:**

***Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.***

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Chanh - Kiểm sát viên.***

Hôm nay, ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2017/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo:

**Vi Thị M, sinh năm 1970; HKTT và chỗ ở: Bản N, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An.**

Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12;

Con ông Vi Văn P, sinh năm 1953; và bà Vi Thị T (đã chết)

Gia đình có 04 chị em, bị cáo là chị cả.

Chồng: Vi Văn M (đã chết) Có 03 con; con lớn sinh năm 1988; con nhỏ sinh năm 1994.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trần Hoàng Hùng Cường, Luật sư thuộc văn phòng Đức Thịnh, đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1970. Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã M, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Nơi ở: Khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Nguyễn Thế M, sinh năm 1979. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được thể hiện như sau:

Khoảng 18h00 ngày 30/9/2017, Vi Thị M đi từ nhà ở bản N, xã C, huyện K, tỉnh Nghệ An lên khu vực biên giới Việt – Lào mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ) với giá 20.000.000đ. Người đàn ông này đưa cho M 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa bột dạng cục màu trắng là Heroín và 01 túi nilon màu xanh, bên trong có chứa các viên nén hình tròn màu hồng là ma túy tổng hợp. M cho số ma túy mua được vào một chiếc túi nilon màu đen và đón xe ô tô khách đi thành phố B để tìm người và bán kiếm lời. Đến khoảng hơn 15h ngày 01/10/2017 khi đi đến khu vực trước nhà nghỉ Thành Công thuộc khu T, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh để tìm khách mua ma túy thì M bị lực lượng công an bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 1119/KLGD-PC54 ngày 01/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng gửi giám định có trọng lượng 31,680g là ma túy; loại ma túy: Heroín.

- Các viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon màu xanh gửi giám định có trọng lượng 20,152g là ma túy; loại ma túy: Methamphetamine.

Với những tình tiết như trên, tại bản cáo trạng số 133/CT-VKS-P1 ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Vi Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vi Thị M khai nhận: Vào hồi 7h ngày 01/10/2017 bị cáo đi Taxi từ Nghệ An và mang theo 01 túi nilon màu đen bên trong có 01 túi nilon màu trắng chứa Heroín và 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên nén hình tròn màu hồng ra thành phố B để bán. Khi đi đến trước cửa nhà nghỉ Thành Công thuộc khu Tiêu xá, H, Bắc Ninh thì bị Công an bắt và thu giữ số ma túy trên. Bị cáo khai số ma túy trên là bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc Mông

không biết rõ tên tuổi với giá 20.000.000đ để mang về Bắc Ninh bán cho một người đàn ông mới quen biết nhưng không biết tên với giá thỏa thuận là 25.000.000đ để kiếm lời, nhưng chưa gặp được người mua thì bị bắt.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến của phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vi Thị M phạm tội “Mua bán trái phép ma túy”. Trên cơ sở phân tích tính chất mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như xem xét các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Đại diện VKS đề nghị xử phạt bị cáo M từ 15 đến 17 năm tù và phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy các mẫu vật còn lại sau giám định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo M phát biểu quan điểm tranh luận: Đồng ý với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ như đại diện VKS đề nghị và mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và do hoàn cảnh bị cáo có nhiều khó khăn nên ông Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của Luật sư và không tham gia tranh tụng chỉ xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả thẩm vấn cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Thị M đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 194 BLHS 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền, quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và đại dịch HIV. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình sự để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, là người công dân bị cáo có đủ nhận thức để hiểu được tác hại của ma túy và những quy định cấm đoán của pháp luật đối với mọi hành vi phạm tội về ma túy. Song xuất phát từ mục đích ích kỷ của bản thân để thu lợi bất chính, muốn có tiền ăn tiêu mà không phải lao động bị cáo đã bất chấp tất cả để đi vào con đường mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, liều lĩnh, thực hiện hành vi phạm tội mua bán giữa nhiều địa phương, tỉnh thành với số lượng mua bán lớn là 31,680g Heroin và 20,152g Methamphetamine. Quy đổi ra Heroin theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 3 năm 2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì 20,152g Methamphetamine : 3 = 6,717g Heroin + 31,680g Heroin = 38,397g Heroin. Chúng tôi bị cáo là người rất coi thường pháp luật; do vậy, cần phải có mức án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cũng để có thời gian cải tạo bị cáo thành người tốt cho xã hội.

Xét thấy, Vi Thị M là người dân tộc, nhận thức về pháp luật cũng có phần hạn chế, bản thân không có tiền án, tiền sự trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy xét cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn mức khởi điểm của khung hình phạt là hợp lý và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân lại đang phải chữa bệnh, khả năng tài chính không bảo đảm nên cần miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung là phạt tiền là hợp lý.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Tuyên bố các bị cáo Vi Thị M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 3, Điều 194 (tương ứng điểm h khoản 3, Điều 251 BLHS 2015); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt:

Vi Thị M 14 (mười bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là 01/10/2017.

- Áp dụng Điều 329 BLTTHS 2015, quyết định tạm giam bị cáo Vi Thị M 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

- Về tang vật vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số lượng ma túy còn lại sau giám định bao gồm: 01 hộp giấy niêm phong còn nguyên vẹn. Một mặt có ghi chữ “K/gửi: Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Bắc Ninh, Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo kết luận giám định số 1119/KLGD-PC54 ghi ngày 01/10/2017 của PC54”;

(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số ngày 27/11/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh).

- Về án phí: Bị cáo Vi Thị M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV27, PC81 công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Ninh;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo, người tham gia TT;
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)**

**Phạm Minh Tuyên**